

Số: *13585*/BTC-HCSN
V/v hướng dẫn quyết toán
nguồn phí được khấu trừ để
lại của ĐVSNCL theo Nghị
định số 60/2021/NĐ-CP.

Hà Nội, ngày *12* tháng *12* năm 2024

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang.

Trả lời công văn số 3303/STC-QLNS ngày 25/10/2024 của Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang về việc hướng dẫn quyết toán nguồn phí được khấu trừ để lại của ĐVSNCL theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

I. Quy định về quyết toán nguồn thu phí được để lại đối với đơn vị SNCL

1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Phí và lệ phí:

“...Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện được để lại một phần hoặc toàn bộ số tiền phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí trên cơ sở dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, phần còn lại nộp ngân sách nhà nước.”

2. Đối với quyết toán nguồn thu phí được để lại được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm.

II. Phân bổ dự toán chi từ nguồn phí được để lại

1. Theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 120/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí, lệ phí, đối với đơn vị SNCL số tiền phí để lại cho đơn vị để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí trên cơ sở dự toán được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo 02 nội dung: (i) Chi thường xuyên giao tự chủ; (ii) Chi thường xuyên không giao tự chủ.

2. Theo quy định tại Điều 11, Điều 15 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị SNCL và quy định tại Điều 4 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tự chủ của đơn vị SNCL quy định nguồn thu xác

định tự chủ tài chính của đơn vị SNCL bao gồm nguồn thu phí được để lại chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

3. Theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Thông tư số 56/2022/TT-BTC:

4. Đối với dự toán thu, chi từ nguồn thu phí được để lại chi

a) Cơ quan quản lý cấp trên phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc theo quy định pháp luật phí và lệ phí và ngân sách nhà nước, trong đó kinh phí thường xuyên giao tự chủ năm đầu thời kỳ ổn định phân bổ bằng mức kinh phí xác định theo phương án tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

Dự toán các năm tiếp theo trong thời kỳ ổn định giao bằng mức chi thường xuyên năm trước liền kề và kinh phí tăng thêm nếu có (do tăng chế độ tiền lương, nhiệm vụ tăng thêm theo quyết định của cấp có thẩm quyền) hoặc trừ kinh phí giảm theo quy định của cấp có thẩm quyền nếu có (do giảm nhiệm vụ, giảm khác) trong phạm vi nguồn thu phí được để lại chi theo quy định;

Như vậy, căn cứ các quy định nêu trên, nguồn phí được để lại đối với đơn vị SNCL thực hiện trên cơ sở dự toán được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt bao gồm 2 phần: chi thường xuyên giao tự chủ và chi thường xuyên không giao tự chủ. Đối với kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ được tính vào nguồn thu xác định tự chủ của đơn vị SNCL, thực hiện quản lý, sử dụng và thanh quyết toán theo quy định của pháp luật NSNN, và pháp luật về đơn vị SNCL.

III. Đối với số thu vượt dự toán giao đầu năm

1. Căn cứ quy định tại Điều 12 Luật Phí và Lệ phí, đơn vị SNCL báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán bổ sung đối với số thu vượt so với dự toán đã giao đầu năm.

2. Theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí:

“5. Hằng năm, tổ chức thu phí (cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập) phải quyết toán thu, chi theo quy định. Sau khi quyết toán thu, chi đúng chế độ, số tiền phí được trích để lại chưa chi trong năm được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định; trường hợp hết 02 năm kể từ năm được chuyển nguồn, số tiền phí đã được chuyển nguồn không còn nhiệm vụ chi, tổ chức thu phí phải báo cáo Bộ quản lý chuyên ngành, để báo cáo Bộ Tài chính (đối với các khoản phí thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính, Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội); báo cáo Sở quản lý chuyên ngành (đối với các khoản phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh)), để báo cáo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để nộp ngân sách nhà nước hoặc trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi tỷ lệ để lại cho phù hợp”.

Do đó, đối với số dư kinh phí nguồn phí được trích để lại chưa chi, đề nghị đơn vị căn cứ quy định nêu trên để thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính đề Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang biết thực hiện./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Cục CST;
- Vụ NSNN;
- Lưu: VT, HCSN (02 bản).

✓

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH
HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Vũ Thị Hải Yên